

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

**GIÁO TRÌNH MÔ ĐUN
TRỒNG VÀ CHĂM SÓC BÍ
MÃ SỐ: 03**

NGHỀ: TRỒNG BẦU, BÍ, DƯA CHUỘT

Trình độ: Sơ cấp nghề



TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN:

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

MÃ TÀI LIỆU: MĐ 03

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Phát triển chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông phục vụ Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”. Đối tượng người học là lao động nông thôn, đa dạng về tuổi tác trình độ văn hoá và kinh nghiệm sản xuất. Vì vậy, chương trình dạy nghề cần kết hợp một cách khoa học giữa việc cung cấp những kiến thức lý thuyết với kỹ năng, thái độ nghề nghiệp. Trong đó, chú trọng phương pháp đào tạo nhằm xây dựng năng lực và các kỹ năng thực hiện công việc của nghề theo phương châm đào tạo dựa trên năng lực thực hiện.

Sau khi tiến hành hội thảo DACUM dưới sự hướng dẫn của các tư vấn trong và ngoài nước cùng với sự tham gia của các chủ trang trại, công ty và các nhà trồng rau, chúng tôi đã xây dựng sơ đồ DACUM, thực hiện bước phân tích nghề và soạn thảo chương trình đào tạo nghề trồng kỹ thuật trồng bầu, bí, dưa chuột. Chương trình được kết cấu thành 5 mô đun và sắp xếp theo trật tự lô gíc nhằm cung cấp những kiến thức và kỹ năng từ cơ bản đến chuyên sâu về kỹ thuật trồng bầu, bí, dưa chuột.

Chương trình đào tạo nghề “*Trồng bầu, bí, dưa chuột*” cùng với bộ giáo trình được biên soạn đã tích hợp những kiến thức, kỹ năng cần có của nghề, đã cập nhật những tiến bộ của khoa học kỹ thuật và thực tế sản xuất bầu, bí, dưa chuột tại các địa phương trong cả nước, do đó có thể coi là cẩm nang cho người đã, đang và sẽ trồng bầu, bí, dưa chuột.

Bộ giáo trình gồm 5 quyển:

- 1) Giáo trình mô đun Chuẩn bị điều kiện trước khi trồng
- 2) Giáo trình mô đun Trồng và chăm sóc bầu
- 3) Giáo trình mô đun Trồng và chăm sóc bí
- 4) Giáo trình mô đun Trồng và chăm sóc dưa chuột
- 5) Giáo trình mô đun Thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm

Để hoàn thiện bộ giáo trình này chúng tôi đã nhận được sự chỉ đạo, hướng dẫn của Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Nông nghiệp và PTNT; Tổng cục dạy nghề - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Sự hợp tác, giúp đỡ của các nhà khoa học, cán bộ kỹ thuật của các Viện, Trường, cơ sở sản xuất bầu, bí, dưa chuột. Ban Giám Hiệu và các thầy cô giáo Trường Cao đẳng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Bộ. Chúng tôi xin được gửi lời cảm ơn đến Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tổng cục dạy nghề, Ban lãnh đạo các Viện, Trường, các cơ sở sản xuất, các nhà khoa học, các cán bộ kỹ thuật, các thầy cô giáo đã tham gia đóng góp nhiều ý kiến quý báu, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành bộ giáo trình này.

Giáo trình “*Trồng và chăm sóc cây bí*” giới thiệu khái quát về kỹ thuật tạo cây giống, trồng ra ruộng sản xuất với các kỹ thuật, xử lý hạt giống, gieo hạt, trồng cây đúng khoảng cách, mật độ, bón phân, chăm sóc và quản lý dịch hại.

Trong quá trình biên soạn chắc chắn không tránh khỏi những sai sót, chúng tôi mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, các cán bộ kỹ thuật, các đồng nghiệp để giáo trình hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

TaiLieu.vn

MÔ ĐUN: TRỒNG VÀ CHĂM SÓC BÍ

Mã mô đun: MĐ 03

Giới thiệu mô đun:

Mô đun 03: “Trồng và chăm sóc bí” có thời gian học tập là 90 giờ, trong đó có 20 giờ lý thuyết, 62 giờ thực hành và 8 giờ kiểm tra.

Mô đun trồng và chăm sóc bí cung cấp cho học sinh các kiến thức và kỹ năng nghề để thực hiện các công việc: Tạo cây giống đạt tiêu chuẩn, chăm sóc vườn ươm, vườn sản xuất có hiệu quả đối với nhóm cây bí.

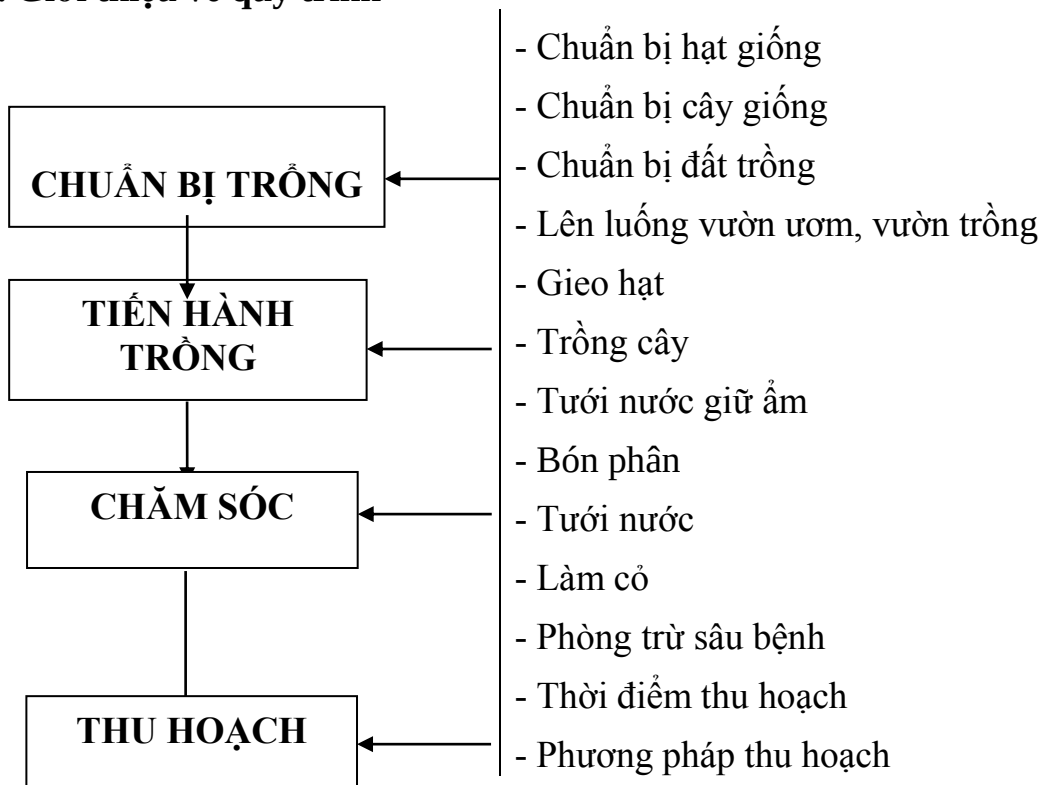
BÀI 01: TRỒNG BÍ XANH

Mã bài: MĐ3 - 01

Mục tiêu:

- Trình bày được các biện pháp kỹ thuật trồng và chăm sóc bí xanh;
- Nhận biết đúng tên các loại sâu, bệnh hại trên cây bí xanh và lựa chọn, thực hiện phòng trừ hiệu quả, an toàn;
- Lựa chọn đúng dụng cụ, vật tư, trang thiết bị và thực hiện chăm sóc cây đúng kỹ thuật;
- Thực hiện được các bước trong quy trình trồng và chăm sóc bí xanh;
- Có ý thức tiết kiệm vật tư, vệ sinh an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

A. Giới thiệu về quy trình



*Hình số 3.1.1. Sơ đồ quy trình sản xuất bí xanh***B. Các bước tiến hành trồng bí xanh****3.1. Đặc điểm thực vật học cây bí xanh**

Bí xanh còn gọi là bí đao, bí phần, bí trắng là loại rau mùa hè. Ngoài giá trị nấu nướng, quả bí xanh còn là nguyên liệu tốt cho thực phẩm bánh kẹo. Do có lớp vỏ dày, cứng, hàm lượng nước thấp, bí xanh có khả năng vận chuyển và bảo quản tốt, là loại rau dự trữ cho thời kỳ giáp vù và cho các vùng khan hiếm rau. Trong những năm qua cây bí xanh được mở rộng và cho hiệu quả kinh tế cao ở các tỉnh ĐBSH (Hải Dương 1.600- 1.800ha/năm, Thái Bình 1.200- 1.500ha/năm, Nam Định 1.300- 1.400 ha/năm...), cho thu 90-150 triệu đồng/ha/vụ.

Thời gian sinh trưởng 90-120 ngày, tùy vào giống và mùa vụ.

Tên khoa học: Benincasa Cerifira Savi

Thuộc họ bầu bí (Cucurbitaceae).

*Hình số 3.1.2: Cây bí xanh*

Bí xanh là cây ưa ẩm thuộc họ bầu bí, dây leo, lá mọc cách, thân có màu xanh, phủ một lớp lông cứng và dày

Lá xanh đậm, dày phủ lông cứng; phiến lá xẻ 5 thùy; hoa màu vàng, đơn tính cùng gốc thụ phấn nhờ côn trùng.

Quả non màu xanh đậm, đặc ruột, com dày và ít hạt phủ lớp lông dài cứng, trái già màu xanh đen, rụng lông phủ một lớp phấn trắng. Hình thù quả tùy thuộc vào chủng loại giống. Loại quả bí đao nhỏ, thuôn dài, khi già vỏ ngoài lục xám và cứng, không có phấn trắng. Các loại bí gồi có quả to, dày cùi, nhiều ruột, quả già có phủ phấn trắng.

Hoa màu vàng, đơn tính
cùng gốc



Hình số 3.1.3: Hình thái hoa của cây bí xanh



Hình số 3.1.4: Quả bí xanh

Đặc điểm của bí xanh là thân lá phát triển mạnh, nhiều nhánh, phân nhánh đến cấp 4-5. Rễ rất phát triển và thường ăn rộng ra chung quanh. Trên các đốt thân có thể ra rễ bất định.

Bí xanh có khả năng chịu hạn khá nhờ hệ rễ khá phát triển. Thời kỳ cây con đến ra hoa cần yêu cầu độ ẩm đất 65 – 70%, thời kỳ ra hoa kết quả cần độ ẩm đất 70 - 80 %.

Bí xanh chịu úng kém, thời kỳ phát dục ra hoa kết quả gặp độ ẩm lớn do mưa hoặc tưới không hợp lý sẽ gây vàng lá, rụng hoa, rụng quả, ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất. Nhiệt độ thích hợp cho sinh trưởng là 20 - 30°C, ưa ánh sáng mạnh. Ở nhiệt độ thấp, trời âm u cũng dễ gây rụng hoa, rụng quả. Bí xanh có thể sống được cả ở vùng đất thịt vừa, hơi nặng song tốt nhất ở trên đất thịt nhẹ và phù sa, pH thích hợp 6,5 – 7,5.

3.2. Thời vụ trồng

Bí xanh có thể trồng quanh năm ở tất cả các vùng sinh thái. Tuy nhiên tùy theo chế độ đất và nước của từng vùng, bố trí thời vụ thích hợp để thời kỳ ra hoa, ra quả tránh bị úng hoặc gặp hạn kéo dài.

- Vụ Xuân gieo trồng vào tháng 1.
- Vụ Hè gieo trồng vào tháng 5-6. Ở vùng không chủ động nước gieo trồng đầu tháng 4 đến tháng 5.
- Vụ Thu gieo trồng vào tháng 9-10.
- Vụ Đông: Vùng miền núi ẩm trồng bí xanh vào đầu tháng 10, sau khi đã thu hoạch lúa mùa sớm.

3.3. Các dạng giống bí xanh

Bí xanh có nhiều dạng. Các dạng thường trồng là:

- Bí trạch: Quả thon nhỏ, trọng lượng trung bình mỗi quả là 5 - 7 kg. Quả có cùi dày, đặc ruột, Thịt quả có tỷ lệ nước ít, ăn đậm, ngọt thời gian cất trữ được lâu.

Hình số 3.1.5: Bí trạch



- Bí bầu: Quả cong dài, trọng lượng mỗi quả là 8 - 12 kg. Quả có cùi mỏng, ruột xốp. Thịt quả có tỷ lệ nước cao, ăn có vị chua. Loại quả này có năng suất cao, nhưng khả năng cất trữ kém.

Hình số 3.1.6: Bí bầu



- Bí lông: Quả thẳng dài, quả to như quả bí bầu, năng suất cao. Cây có đặc tính chống chịu sâu bệnh khá. Bí lông có đặc điểm là chín sớm. Sau khi gieo một tháng cây dài 50 -60 cm. Từ lá thứ 6-7 đã có quả, sau đó cứ 3-4 lá lại có quả. Quả nhiều, mỗi cây có 3-5 quả, bình quân mỗi quả nặng 2-5 kg.



Hình số 3.1.7: Bí lông

3.4. Tạo cây giống

3.4.1. Chuẩn bị đất trồng(xem tài liệu MDD01-Chuẩn bị đất trồng)

3.4.2. Xử lý hạt giống

a, Tiêu chuẩn lựa chọn và phương pháp



Hình số 3.1.8: Túi hạt giống bí xanh

- Hạt giống phải mang tính đặc trưng của giống
- Hạt không có mầm mống sâu bệnh
- Tỷ lệ nảy mầm cao > 90 %
- Không lẫn tạp, cỏ dại

- Lượng hạt gieo 2,5 – 3,0 g hạt / m²

Chú ý: - Rắc phân chuồng, tro bếp, phân NPK đều lên mặt luống sau đó phủ một lớp đất dày khoảng 0,5 – 1 cm lên trên mặt luống.

- Sau khi phủ đất thì tiến hành bón phân vi sinh và phủ lớp đất mỏng rồi gieo hạt.

b, Xử lý hạt giống trước khi gieo

- Thời điểm xử lý: trước khi gieo hạt

- Cách xử lý:

Bước 1: Thúc mầm hạt giống

- Ngâm nước nóng nhiệt độ 30 – 35 ° (2 sôi + 3 lạnh)

Bước 2: Thời gian ngâm: 6 – 8 giờ

Bước 3: Vớt hạt để ráo nước

Bước 4: Để hạt vào khăn ẩm (đã vắt ráo) gói lại cho gói hạt vào bao nilong, buộc kín miệng chống bốc hơi thoát nước

Bước 5: Dem ủ ở nhiệt độ 26 – 29°C

Lưu ý: Thời gian ủ khoảng 3 ngày thì hạt bắt đầu nảy mầm

3.4.3. Gieo hạt

a, Gieo trực tiếp ra luống

Bước 1: Xác định lượng hạt

- Lượng hạt giống cần cho 1 ha là 1,2 kg (30g/sào), mỗi lỗ gieo 1 hạt

Bước 2: Gieo hạt

- Gieo vãi: Vãi hạt giống đều trên luống, rải móng

Bước 3: Lấp hạt

- Hạt được lấp ở độ sâu: 1,5 – 2 cm

- Gieo hạt xong cào nhẹ hoặc dùng tay xoa nhẹ đều trên mặt luống cho đất phủ kín hạt

Bước 4: Phủ luống

- Sau khi lấp hạt xong dùng

+ Trấu, Rơm rạ băm ngắn 3- 4 cm phủ lên luống

Bước 5: Tưới nước

- Dùng vòi hoa sen tưới nước đủ ẩm

-Tưới vào buổi sáng và buổi chiều mát

Lưu ý:

- Không lấp dày dày quá thời gian nảy mầm kéo dài

- Lấp đất mỏng 1 cm cây mọc lên sẽ bị yếu
- Chia hạt làm 2 lượt để hạt phân bố đều trên mặt luống (khi gieo trộn hạt với đất bột)

b, Gieo vào bầu

Bước 1: Chuẩn bị nguyên vật liệu

Thành phần đất vô bầu (sau khi đã sàng (rây) để loại bỏ rác, cục đất to) thường gồm: 1 phần đất tơi xốp + 1 phần phân chuồng đã hoai + 1 phần tro trấu + 0,2% lân + 0,2 đến 0,5% vôi bột.

Bước 2: Cho đất vào bầu ươm

Bước 3: Xử lý hạt giống

Bước 4: Bỏ hạt giống vào bầu ươm



Hình số 3.1.9: Cây bí xanh được gieo ở trong bầu

3.4.4. Chăm sóc cây giống

a. Làm giàn che:

- Chiều cao 0,5 cm làm bằng phên hoặc cót, bạt ...
- Chỉ che khi trời có mưa to

b. Tưới nước

- Dùng ô doa tưới đều trên mặt luống
- Tưới phun mưa bằng hệ thống máy bơm
- Trời nắng nóng, độ ẩm thấp đất khô hanh

- + Tưới 2 lần/ngày
- + Tưới vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát
- Trời rét tùy độ ẩm đất
- + Tưới 1 lần/ngày hoặc 2 lần/ngày
- + Tưới vào lúc 10 – 11 giờ sáng hoặc 3- 4 giờ chiều

c. Bón phân thúc

- Vườn ươm không cần bón nhiều phân thúc
- Trường hợp bón phân thúc khi cây sinh trưởng phát triển kém:
 - + Phân đạm 0,1 % pha với nước sạch
 - + Bón thúc tối đa 2 lần (lần 1 khi cây có 2 -3 lá thật, lần 2 sau lần 1 khoảng 5 ngày)

Lưu ý:

- Không nên bón thúc nhiều lần làm cây con quá tốt, non, khả năng chống chịu kém, khi trồng ra ruộng sản xuất tỷ lệ sống kém

Tuổi cây con: 10-15 ngày (nhú lá thật đầu tiên) đem trồng là tốt nhất.

d. Phòng trừ sâu bệnh hại

*** Bệnh hại:**

- Ở giai đoạn vườn ươm thường xuất hiện các bệnh sau:

Bệnh héo chết cây con (bệnh lở cổ rễ, bệnh thối gốc)



Hình số 3.1.10: Bệnh héo chết cây con (bệnh lở cổ rễ, bệnh thối gốc)

Triệu chứng

Nấm xâm nhập vào cổ rễ cây con chỗ giáp mặt đất, cổ rễ bị thối nhũn, cây dễ ngã, lá non vẫn xanh. Bệnh thường phát sinh gây hại từ khi cây mới mọc đến có 1 – 2 lá thật.

Tác nhân gây bệnh

Bệnh do nấm *Rhizoctonia solani* gây ra.

Điều kiện phát sinh, gây hại

Bệnh phát triển nhiều trong điều kiện thời tiết nóng, ẩm độ cao, trên đất cát nhiều hơn đất thịt.

Nấm không chỉ gây hại ở giai đoạn cây con, bệnh còn làm thối đít trái. Bệnh phát triển mạnh khi ẩm độ cao, nấm lưu tồn trên thân lúa, rơm rạ, cỏ dại, lục bình, hạch nấm tồn tại trong đất sau mùa gặt lúa.

Biện pháp phòng, trừ

- + Xới đất vun gốc kịp thời cho gốc cây thông thoáng.
- + Mật độ gieo không quá dày
- + Sử dụng phân chuồng hoai mục để bón lót
- + Làm giàn che để tránh mưa, gió nắng..
- + Dùng các thuốc gốc đồng hoà nước phun ướt đầm hố trước khi trồng có tác dụng diệt nấm hạn chế bệnh rất tốt.
- + Khi bệnh phát sinh phun các thuốc đặc trị nấm như Validacin 5L, Anvil 5SC, Rovral 50WP, Ridomil 25 WP 1 - 2‰; Copper -B 2 - 3‰, Tilt super 250 ND, Bonanza 100 (các loại thuốc trị bệnh đốm vằn trên lúa đều trị được bệnh này).



Hình số 3.1.11: Nhóm thuốc đặc trị nấm

** Sâu hại*

- Giai đoạn vườn ươm thường xuất hiện các loại sâu sau:
- + Dế
- + Kiến

+ Sâu xám



Hình số 3.1.12: Các loại sâu hại gây hại vườn ươm

- Biện pháp phòng
- + Phơi ải đất, bón vôi trước khi gieo
- + Luân canh cây trồng nước
- Biện pháp trừ: Tungatin 1.8 EC, Vertimec 0,84 SL....



Hình số 3.1.13: Nhóm thuốc trừ sâu hại vườn ươm

3.4.5. Tiêu chuẩn cây đem trồng

- Cây đem ra trồng
- + Cây khỏe, to, mập, cứng cáp, rễ thẳng,
- + Không bị sâu bệnh và dập nát
- + Sau khi cây gieo được 10– 15 ngày



Hình số 3.1.14: Tiêu chuẩn cây bí xanh đem trồng

Lưu ý:

- Khi cây con được 2-3 lá thật (lá nhám) có thể đem trồng. Trước khi đem cây con ra đồng nên phun một lượt thuốc BTV như **Thane M 80WP**, **Marthian 90 SP** và **Thianmectin 0.5ME**.

- Nên trồng vào những ngày có mây râm mát hoặc buổi chiều.

4. Trồng ra ruộng sản xuất

4.1. Chuẩn bị đất trồng (Tham khảo giáo trình MĐ01)

Bước 1: Dụng cụ làm đất

Bước 2: Cày đất

Bước 3: Làm đất nhỏ

Bước 4: Lên luống

Bước 5: San phẳng mặt luống

Bước 6: Cuốc hố bón phân lót

- Loại phân được dùng để bón lót

Bảng 1.1. Lượng phân bón lót cho cây bí xanh

Lần bón	Loại phân	Lượng (kg/360 m ²)	Cách bón
Bón lót (trước khi trồng 3 -7	`- Vôi bột	30	Vãi đều trên mặt trước khi lên luống
	- Phân	300	

ngày)	chuồng ủ - Lân lâm thao - Kali	15 2	Trộn đều bón hóc hoặc bón rãnh
-------	---	---------	-----------------------------------



Hình số 3.1.15: Bón phân lót

Lưu ý:

- Đất trồng bí xanh tốt nhất phải được để ải 5- 7 ngày
- Cần bón vôi xử lý đất để trừ các nguồn bệnh

4.2. Mật độ, khoảng cách trồng

Nếu làm giàn nên trồng luống rộng: 1,5 - 2,0 m; khoảng cách trồng 40 - 50 x 80 cm (cây cách cây 40 – 50 cm và hàng cách hàng 80cm).

Nếu không làm giàn (cây bò trên mặt luống) lên luống rộng trên 3,5m; trồng 2 hàng giữa luống, khoảng cách trồng (cây x cây) 40 - 50 cm, hàng trồng cách mép luống 15 - 20cm (hàng x hàng 2,5 - 3m).

Chú ý nếu trồng bí bò cần có rom, rạ,... phủ mặt luống cho bí bò và đỡ quả.

4.3. Trồng cây

- Trồng cây ra ruộng lúc chiều muộn hoặc sáng sớm
- Sau khi trồng cần tưới nước đẫm nước



Hình số 3.1.16: Cây bí xanh sau trồng

4.4. Phân bón

4.4.1. Các loại phân dùng để bón cho cây bí xanh

- Phân hữu cơ: phân chuồng (Phân bò, trâu, gà.. đã được ủ xử lý)
- Phân hóa học:
 - + Phân đạm: Thường sử dụng phân đạm Ure có hàm lượng đạm nguyên chất 46 %
 - + Phân kali: Thường dùng phân kali đỏ (kali clorua có hàm lượng kali nguyên chất là 60%)
 - + Phân lân: Có 2 loại phân lân
 - Lân nung chảy (14-16% P_2O_5)
 - Lân super (16-18% P_2O_5)
 - + Phân hữu cơ vi sinh: BioGro có 2 loại:
 - BioGro bón qua rễ
 - BioGro bón qua lá

4.4.2. Lượng phân bón cho cây bí xanh

Phải đảm bảo lượng phân cân đối giữa N, P, K.

Lượng phân cần cho 1ha:

Phân chuồng hoai mục: 15-20tấn

Phân đạm: 250-300 kg

Phân lân: 450-500 kg

Phân kali: 250-300 kg.

Bảng 1.2. Lượng phân bón thúc cho cây bí xanh

(đơn vị tính cho 1ha)

Lần bón	Loại phân	Lượng (kg/ha)	Cách bón
Bón thúc lần 1 (Sau khi cây mọc 30-40 ngày)	Vi sinh BioGro	30 – 40	Bón xung quanh gốc rồi lấp đất
Bón thúc lần 2 (Sau khi cây ra quả rộ)	Phân đạm NPK	1 2	Bón xung quanh gốc
Bón thúc lần 3 (Khi cây ra quả sinh trưởng phát triển kém)	Lượng phân còn lại	Lượng phân còn lại	Lượng phân còn lại

Chú ý:

- Ngừng bón phân đạm ít nhất 21 ngày trước khi thu hoạch

4.5. Chăm sóc

4.5.1. Trồng dặm:

Sau khi cấy 7 ngày, kiểm tra ruộng và dặm những cây chết vào buổi chiều mát, trồng xong tưới nước ngay để tránh cây bị héo.



Hình số 3.1.17: Trồng dặm cho cây bí xanh

4.5.2. Tưới tiêu nước:

+ Sau khi trồng phải tưới nước ngay để cây chóng hồi phục

+ Bí đao rất cần nước để sinh trưởng, phát triển và cho năng suất cao, nên chú ý cung cấp đủ nước cho cây suốt thời gian sinh trưởng nhưng tránh để ngập úng. Tưới rãnh hoặc tưới có hệ thống tưới nhỏ giọt và có màng phủ nông nghiệp có thể 3 - 5 ngày tưới một lần, tùy mùa vụ.



Hình số 3.1.18 : Tưới rãnh cho cây bí xanh

4.5.3. Đôn dây

Khi dây bí dài >1,5 m, tiến hành đôn dây bí bằng cách khoanh dây bí quanh gốc, tía bớt lá chân, lấp gốc bằng lượng phân bò hoai còn lại, cách này giúp cho rễ bất định phát triển, dây bí cho trái bền. Khi bí bắt đầu ra hoa thì ngưng đôn dây và cho bí leo lên giàn hoặc bò trên đất.

4.5.4. Làm giàn

+ Khi cây bắt đầu xuất hiện tua cuốn thì làm giàn cho bí leo. Có thể tranh thủ làm giàn trước khi cây xuất hiện tua cuốn. Có thể làm giàn hình chữ U ngược hoặc làm giàn hình chữ A cao tối thiểu 2m, vật liệu làm giàn phải chắc để không đổ ngã khi gió bão, sẽ làm giảm năng suất.



Hình số 3.1.19: Làm giàn hình chữ A cho cây bí xanh

4.5.5. Sửa dây:

Khi dây leo lên giàn, cần sửa dây phân bố đều, tía bỏ những nhánh gốc, nhánh nhỏ, nhánh sâu bệnh cho ruộng được thông thoáng góp phần làm giảm sâu bệnh và tăng đậu trái.

Với bí trồng bò đất, sửa dây bò vào trong luống và dây phân bố đều. Kết hợp sửa dây với tía nhánh gốc và nhánh nhỏ, lá già, sâu bệnh giúp cây tập trung dinh dưỡng nuôi trái.

- Làm cỏ kết hợp với các lần bón phân.